

**THE MORNING NEWS**  
BẢN TIN SÁNG 07/03/2024

**THẬN TRỌNG ÁP LỰC CHỐT LỜI  
TRONG NGẮN HẠN**

## Quốc tế

- Phố Wall ghi nhận diễn biến tăng điểm trong phiên giao dịch ngày 06/03. Chỉ số Dow Jones tăng 75,86 điểm (+0,2%), chỉ số NASDAQ tăng 91,96 điểm (+0,58%) và chỉ số S&P 500 tăng 26,11 điểm (+0,51%). Thị trường chứng khoán Mỹ hồi phục bất chấp đà giảm của những cổ phiếu vốn hóa lớn như Apple, Alphabet (Google), Tesla.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến tăng điểm trong ngày giao dịch 06/03. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 33,15 điểm (+0,43%), CAC 40 (Pháp) tăng 21,92 điểm (+0,28%). Thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á ghi nhận diễn biến trái chiều trong phiên giao dịch 06/03.
- Giá dầu WTI tăng 1,25% và dầu Brent tăng 1,12% trong phiên giao dịch ngày 06/03. Bên cạnh đó, giá Vàng ghi nhận diễn biến tăng.
- Theo dự thảo văn bản luật về tài chính được công bố vào chủ nhật, Mỹ có thể bán 1 triệu thùng dự trữ xăng ở khu vực Đông Bắc trong năm tài chính 2024.
- Trung Quốc đặt mục tiêu tăng trưởng GDP khoảng 5% trong năm 2024 và cam kết chuyển đổi mô hình tăng trưởng. Thủ tướng Lý Cường nhấn mạnh điều này trong báo cáo công tác của chính phủ tại phiên khai mạc kỳ họp thường niên của Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc.

## Trong nước

- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 160,81 tỷ, tập trung ở các cổ phiếu VHM, VIX, FUEVFNDD.
- Theo số liệu từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư, hiện các doanh nghiệp Australia đã đầu tư vào Việt Nam 631 dự án, tập trung vào 18 ngành với tổng vốn đăng ký 2,037 tỷ USD.

## Diễn biến thị trường:

- Đóng cửa ngày 06/03, Vnindex giảm 7,25 điểm, đóng cửa tại 1.262,73 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 1.062 nghìn đơn vị, tương ứng 24.897 tỷ đồng.
- Trong ngắn hạn, chỉ số VN-Index ghi nhận duy trì đi ngang có xu hướng điều chỉnh, thanh khoản thị trường duy trì tích cực. Xu hướng tăng giá trung và dài hạn đã được xác nhận nên các nhịp điều chỉnh của thị trường sẽ là cơ hội tốt để NĐT mua mới hoặc gia tăng tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu.

## Chiến lược giao dịch: Tỷ trọng cổ phiếu 80% - 90% với các mã mua mới

- NĐT được khuyến nghị danh mục có tỷ trọng cổ phiếu **80% - 90%** với các mã mua mới, xác nhận dư địa tăng giá tiếp tục được duy trì với dòng tiền tham gia vào thị trường duy trì tích cực, nhiều khả năng chỉ số sẽ tiếp tục thử thách lại vùng **1.265 - 1.270** điểm.
- Nếu áp lực chốt lời gia tăng, chỉ số có thể điều chỉnh nhẹ để quay lại điểm tra vùng **1.245-1.250** điểm, hoặc xa hơn nữa là vùng **1.200-1.212** điểm, tại vùng điểm này NĐT có thể chủ động gia tăng tỷ trọng danh mục nắm giữ cp/tiền mặt lên ngưỡng **90/10**.

## CÁC NHÓM CỔ PHIẾU NHÀ ĐẦU TƯ CÓ THỂ ĐẶC BIỆT CHÚ Ý:

- ❖ **Đầu tư công:** HHV
- ❖ **Chứng khoán:** HCM, SHS, VIX, SSI, AGR
- ❖ **Bất động sản:** TCH, DIG, CEO
- ❖ **BDS Khu công nghiệp:** IDC
- ❖ **Cảng biển:** HAH
- ❖ **Thép:** HSG
- ❖ **Bank:** VIB, SSB, ACB, TPB, VPB
- ❖ **Bán lẻ:** DGW, MWG, MSN
- ❖ **Năng lượng:** PC1
- ❖ **Dầu khí:** BSR
- ❖ **Dệt may:** TNG
- ❖ **Khác:** PNJ, GEX, GVR, DBC, KSB

## Doanh nghiệp

- VIB:** VIB chi 2.000 tỷ đồng mua lại trái phiếu trước hạn. Đây là lô trái phiếu thứ hai được ngân hàng VIB tiến hành mua lại trong năm 2024
- HPG:** Trong tháng 2/2024, Tập đoàn Hòa Phát sản xuất 690.000 tấn thép thô, tương đương tháng trước. Sản lượng bán hàng các sản phẩm thép cuộn cán nóng (HRC), thép xây dựng, thép chất lượng cao và phôi thép cung cấp ra thị trường đạt 518.000 tấn, giảm 19% so với tháng đầu năm
- VTP:** Viettel Post hướng tới bỏ kinh doanh thẻ cào, mục tiêu lợi nhuận tương đương năm 2023
- FTS:** FPTS đặt kế hoạch lợi nhuận 2024 đi lùi, muốn phát hành gần 86 triệu cổ phiếu tăng vốn
- VCG:** Vinaconex làm khu công nghiệp hơn 6,300 tỷ tại Hà Nội với tổng vốn đầu tư hơn 6,300 tỷ đồng
- GAS:** Mở rộng kho chứa LNG Thị Vải lên 3 triệu tấn, xây kho mới 6 triệu tấn
- HQC:** Công ty Địa ốc Hoàng Quân đã phát hành thành công 100 triệu cổ phiếu riêng lẻ với giá 10.000 đồng/cổ phiếu, huy động 1.000 tỷ đồng. Trong đó, cổ phiếu phát hành riêng lẻ bị hạn chế chuyển nhượng trong 1 năm kể từ ngày 4/3/2024
- KDH:** Nhà Khang Điền dự kiến tổ chức ĐHĐCĐ trong tháng 4/2024, muốn phát hành 110 triệu cổ phiếu riêng lẻ
- GEE:** GELEX Electric đặt mục tiêu lãi hơn 1,100 tỷ năm 2024 và có kế hoạch niêm yết trên HOSE trong thời gian tới
- EVF:** Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực đặt mục tiêu lãi trước thuế 2024 tăng 43%

# DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	06/03/2024	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD	% Năm
VN INDEX	1262,73	-0,57%	0,65%	5,36%	11,75%	21,67%
HNX30 INDEX	507,29	-1,08%	0,67%	2,91%	2,51%	40,00%
VN30 INDEX	1271,07	-0,71%	0,45%	4,81%	12,34%	23,75%
S&P 500	5104,76	0,51%	0,69%	3,04%	7,02%	26,09%
Dow Jones	38661,05	0,20%	-0,74%	0,36%	2,58%	15,64%
Nasdaq	16031,54	0,58%	0,53%	2,71%	6,80%	37,31%
Shanghai Composite	3039,931	-0,26%	0,82%	7,43%	2,18%	-7,46%
Nikkei 225	40250,77	0,40%	2,77%	11,44%	20,28%	42,18%
Thailand SET	1370,55	0,83%	-0,83%	-2,10%	-3,20%	-15,32%
Malaysia	1531,96	0,03%	-1,26%	1,25%	5,31%	5,02%
Philippine	6878,54	-0,39%	0,03%	0,71%	6,64%	2,59%
Indonesia JCI	7329,801	1,14%	0,02%	1,31%	0,78%	8,32%
FTSE 100	7679,31	0,43%	0,71%	0,66%	-0,70%	-3,03%
DAX	17716,71	0,10%	0,66%	4,70%	5,76%	13,86%
CAC 40	7954,74	0,28%	0,00%	4,51%	5,46%	8,39%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities



# BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ DXY VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



# BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU MỸ 10 NĂM VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



# CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	-0,53	-0,28	0,34
Fubon FTSE Vietnam ETF	2,02	4,82	10,63	13,28	80,18	802,21
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	0	-2,86	-30,51	27,25	0,34
Premia MSCI Vietnam ETF	0	-1,16	-1,16	-1,78	-2,68	-5,39
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	0	-0,28	-2,38
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	0	-1,7	-9,14
Premia MSCI Vietnam ETF	0	-1,16	-1,16	-1,78	-2,68	-5,39
Asian Growth CUBS ETF	0	-6,38	-18,81	-16,56	-82,3	-127,65
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0	0,46	1,82	5,77	5,77
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0	0	0	0	0
KIM Growth VN30 ETF	0	0	0	0,32	9,05	23,45
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	0	0	-0,05	8,7	8,7
SSIAM VN30 ETF	0	0	0	0	1,89	1,96
SSIAM VNX50 ETF	0	0	0	-1,01	-0,46	-2,32
SSIAM VNFIN LEAD ETF	0	-0,51	0,33	-12,25	-103,25	-28,95
DCVFMVN Diamond ETF	0	-10,23	-19,51	-66,81	-229,08	100,26
Global X MSCI Vietnam ETF	0	1,4	1,4	1,4	6,73	12,6
VanEck Vietnam ETF	0	0	-0,43	-0,53	-2,97	-2,97

## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

**Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
PIT	6.770	52.500	6,95%
VRC	8.630	77.500	6,94%
STG	48.650	100	6,92%
HQC	4.570	45.898.200	6,78%
GMH	10.400	77.700	6,67%
COM	36.950	300	5,42%
SRC	29.600	4.700	4,23%
NBB	24.000	586.200	4,12%
ABT	37.900	13.600	4,12%
GMC	8.900	20.800	4,09%

**HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
BVS	31.900	1.944.322	10,00%
HMR	12.100	60.200	10,00%
MVB	23.200	100	9,95%
CAN	55.400	300	9,92%
ARM	32.200	400	9,90%
THS	12.300	100	9,82%
VIT	16.000	100	9,59%
VTV	4.700	525.700	9,30%
KKC	6.000	200	9,09%
GDW	26.500	2.000	8,61%

**HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
LGC	55.400	100	-6,89%
BKG	5.300	2.842.100	-6,85%
TCR	3.500	100	-6,67%
TMS	52.600	11.800	-4,88%
PNC	8.600	3.400	-4,44%
CCL	8.540	261.300	-3,61%
BRC	13.500	1.100	-3,57%
NO1	9.650	203.700	-3,50%
SKG	14.700	465.900	-3,29%
YBM	8.900	1.300	-3,26%

**HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
L62	2.700	11.500	-10,00%
VNT	44.100	150	-9,82%
PHN	48.900	500	-9,44%
QTC	11.400	400	-8,80%
MKV	10.200	2.500	-7,27%
VTJ	2.900	1.400	-6,45%
HAT	45.000	500	-6,25%
PEN	8.000	3.000	-5,88%
TTH	4.800	2.512.633	-5,88%
MAS	33.000	3.128	-5,71%



# CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	06/03/2024	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	CP liên quan đầu vào	CP liên quan đầu ra
Oil WTI	USD/bbl.	79,13	1,25%	1,24%	7,27%	PVT	GAS, BSR
Oil Brent	USD/bbl.	82,96	1,12%	-0,86%	5,56%	PVT	GAS, BSR
Thép thanh	CNY/MT	3707	-0,83%	-2,03%	-2,85%		HPG
Nhôm	USD/MT	2198,95	0,22%	1,89%	-0,22%		
Đồng	USd/lb.	387,5	0,73%	0,75%	2,99%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Than	USD/MT	136,75	-0,51%	5,60%	14,92%		
Đường	USd/lb.	21,45	2,78%	-5,46%	-6,17%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Ngô	USd/bu.	418	1,09%	1,15%	-4,73%		
Gas	USD/MMBtu	1,929	-1,43%	3,55%	-2,08%		
Sữa	USD/cwt	16,53	0,06%	-4,12%	1,66%	KDC	VNM, QNS
Vàng	USD/t oz.	2158,2	0,76%	4,87%	5,03%		PNJ
Bạc	USD/t oz.	24,493	2,12%	6,27%	7,73%		PNJ
Lúa Mỳ	USd/bu.	531	-3,63%	-8,03%	-12,83%		
Thịt lợn	USd/lb.	85	-0,21%	-1,16%	15,69%		
Thép HRC	CNY/MT	3954	-0,58%	-1,67%	-2,13%		HPG

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***